

Bản án số: 12/2021/HS-PT
Ngày: 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu

Ông Lê Thanh Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03-02-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2020/TLPT-HS ngày 31-12-2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 26-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn Đ; Sinh năm 1991; Nơi sinh: Thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tư C và bà Nguyễn Thị T; Có vợ Nguyễn Thị Tuyết K và 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26-8-2020 cho đến nay. (có mặt)

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại Hồ Thị T, Võ Hữu T; Người làm chứng ông (bà) NLC1, NLC2, NLC3, NLC4, NLC5, NLC6, NLC7 và NLC8.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01-7-2020, NLC3 (là anh của Đ) cự cãi với Võ Hữu T. Lúc này, Nguyễn Văn Đ đang ở trong nhà nghe được nội dung các bên cãi nhau, nên tức giận lấy cây dao bằng kim loại (loại dao yếm dài 40cm) chạy về phía nhà của Võ Hữu T tọa lạc tại khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc

Trắng. Đ cầm dao xông vào cổng rào nhà T dùng dao chém vào vùng mặt của T trúng vào vùng trán và vùng mũi. Thấy vậy, bà Hồ Thị T là mẹ của T dùng tay xô đẩy ngăn cản Đ, nhưng Đ vẫn tiếp tục dùng dao chém trúng bàn tay trái của bà T làm đứt lìa đốt giữa của ngón 3 và thương tích ngón 4 của bàn tay trái, khi đó Đ mới dừng lại và cầm dao đi về nhà. Bà T và T được gia đình đưa đi điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/TgT-PY, ngày 23-7-2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Sẹo xuôi vùng trán trái kích thước 1,5cm x 0,3cm; Sẹo xuôi vùng trán kích thước 02cm x 0,3cm; Sẹo xuôi vùng giữa mũi lệch trái kích thước 04cm x 0,3cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Võ Hữu T là 12%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/TgT-PY, ngày 23-7-2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mỏm cụt mắt đốt giữa, đốt xa ngón 3 bàn tay trái. Sẹo mỏm cụt kích thước 2,5cm x 0,3cm; Sẹo chéch xuôi mắt lưng đốt giữa ngón 4 bàn tay trái, kích thước 02cm x 0,3cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bà Hồ Thị T là 08%.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 26-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, lỗi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 07-12-2020, bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, do bị cáo không cố ý và không có tiền án, tiền sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thị xã Ngã

Năm vào ngày 07-12-2020, là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01-7-2020, tại nhà của bị hại Võ Hữu T tọa lạc tại khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Đ đã dùng dao bằng kim loại (loại dao yếm) dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm chém trúng vùng trán và mũi của bị hại Võ Hữu T; đồng thời, bị cáo còn dùng dao chém trúng bàn tay trái của bị hại Hồ Thị T làm đứt lia đốt giữa ngón 3 và thương tích ngón 4. Theo kết luận giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Võ Hữu T do thương tích gây nên là 12%; tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Hồ Thị T do thương tích gây nên là 08%. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, về việc xin giảm nhẹ hình phạt, thấy: Khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 9.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Ngã Năm để bồi thường một phần chi phí điều trị cho các bị hại; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; bà nội bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Xét về mức hình phạt, khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2015), xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, mà lẽ ra bị cáo được hưởng nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, về việc xin hưởng án treo: Bị cáo bị phạt tù dưới 03 năm; có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có nơi cư trú rõ ràng. Tuy nhiên, tình hình tội phạm xâm hại sức khỏe của con người có chiều hướng gia tăng trên địa bàn, nên cần phải xử lý nghiêm minh đối với người phạm tội, mới đủ tác dụng phòng ngừa tội phạm. Do đó, việc miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo sẽ ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 26-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TX. Ngã Năm (02);
- VKSND TX. Ngã Năm (01);
- CQĐT - Công an TX. Ngã Năm (01);
- CQTHAHS-Công an TX. Ngã Năm (01);
- Chi cục THADS TX. Ngã Năm (01);
- Bị cáo; (01).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu HS, THS (04);

Đã ký tên và đóng dấu

Phan Lê Vũ Huy Hoàng